TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG
**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN THẠNH TRỊ**

Số: 98 /BC-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Thạnh Trị, ngày 24 tháng 11 năm 2023*

# BÁO CÁO
## Công tác thụ lý, giải quyết xét xử các loại án năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2024

Trong năm 2023, tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục được giữ vững, ổn định. Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật vẫn còn xảy ra, các tranh chấp dân sự phát sinh ngày càng phức tạp.

Trước tình hình trên, đơn vị đã quán triệt nghiêm túc các văn bản chỉ đạo Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng và chỉ đạo Huyện ủy huyện Thạnh Trị, từ đó xây dựng kế hoạch công tác, chương trình hành động, tất cả cán bộ, công chức, đoàn kết, nghiêm túc chấp hành, nỗ lực phấn đấu thực hiện, đạt kết quả như sau:

## I. TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Tòa án nhân dân huyện tổ chức triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số: 01/2023/CT-CA ngày 03/01/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2023; Chương trình công tác số 01/CTr-TA ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng về công tác năm 2023.

Để công tác lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện đạt kết quả, bảo đảm chất lượng và tiến độ, Tòa án nhân dân huyện xây dựng Chương trình công tác số 01/CTr-TA, ngày 18/01/2023 về thực hiện tiến độ và nâng cao chất lượng công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án năm 2023, cũng như kế hoạch thực hiện 17 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao và 03 giải pháp Tòa án nhân dân tỉnh đã được triển khai đến tất cả cán bộ, công chức quán triệt và tổ chức thực hiện.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

### 1. Công tác thụ lý, giải quyết các loại vụ việc

#### *1.1. Tiến độ thụ lý, giải quyết các loại án*

Tòa án nhân dân huyện thụ lý 541 vụ việc, giải quyết 502 vụ việc, đạt tỷ lệ 92,79%, vượt chỉ tiêu 7,79%. So với cùng kỳ thụ lý giảm 77 vụ (541/618 vụ), giải quyết giảm 30 vụ (502/532), trong đó giải quyết án từng loại cụ thể như sau:

*a. Án Hình sự:*

Thụ lý và giải quyết 20 vụ/20 vụ, 38/38 bị cáo, đạt tỷ lệ 100%, vượt chỉ tiêu 10%. So cùng kỳ thụ lý tăng 07 vụ (20/13 vụ) và giải quyết tăng 08 vụ (20/12 vụ).

Về áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo: Có 16 bị cáo áp dụng hình phạt tù nhưng được hưởng án treo, chiếm tỷ lệ 42% trên số bị cáo bị đưa ra xét xử, so cùng kỳ tăng 12 bị cáo.

*b. Án Dân sự (bao gồm án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại và lao động):*

Thụ lý 515 vụ; giải quyết 476 vụ, đạt tỷ lệ 92,4%, vượt chỉ tiêu 7,4%, tồn 39 vụ. So cùng kỳ thụ lý giảm 87 vụ (515/602), giải quyết giảm 41 vụ (476/517). Trong đó, hòa giải thành 261/476 vụ đạt tỷ lệ 54%, tăng 54 vụ; gồm hòa giải theo tố tụng 109 vụ/325 vụ, chiếm tỷ lệ 33,54%, so cùng kỳ tăng 24 vụ. Hòa giải thành theo Luật hòa giải, đối thoại tại Toà án 152/195 vụ, đạt tỷ lệ 77,95%, so cùng kỳ tăng 30 vụ.

*c. Án Hành chính:* Thụ lý 01 vụ, giải quyết 01 vụ, đạt 100%, so cùng kỳ thụ lý, giải quyết tăng 01 vụ (01/00 vụ).

*d. Công tác thụ lý, giải quyết áp dụng các biện pháp xử lý hành chính:*

Thụ lý và giải quyết 05/05 trường hợp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đạt tỷ lệ 100%, so cùng kỳ thụ lý và giải quyết tăng 02 trường hợp (05/03).

***1.2. Chất lượng giải quyết và xét xử các loại án***

Số vụ án không có kháng cáo, kháng nghị, được đồng tình của bị cáo trong vụ án hình sự, các bên tranh chấp trong vụ án dân sự 472 vụ việc/502 vụ việc, chiếm tỷ lệ 94%. Số vụ có kháng cáo chiếm tỷ lệ 6%.

Số án bị hủy có lỗi của Tòa án: Không có, so cùng kỳ bằng nhau (0/0 vụ).

Số án bị sửa có lỗi 1,5 vụ chiếm 0,3% dưới mức quy định; so cùng kỳ tăng 0,5 vụ.

***1.3. Đánh giá tiến độ, chất lượng giải quyết và xét xử từng loại án***

*1.3.1. Xét xử án hình sự*

Án hình sự phát sinh chủ yếu liên quan các tội về cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản, tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý..., đã được Tòa án thụ lý, xét xử bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan người không có tội, không để lọt tội phạm. Hình phạt đã áp dụng đối với người phạm tội là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, bảo đảm tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn huyện, chất lượng xét xử bảo đảm đúng pháp luật.

*1.3.2. Giải quyết án dân sự (bao gồm án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh - thương mại, lao động)*

Các tranh chấp dân sự chủ yếu liên quan đến hợp đồng, thừa kế, các tranh chấp về đất đai, các vụ việc tranh chấp với tính chất ngày càng phức tạp. Quá trình thụ lý, giải quyết, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, tích cực đề nghị các đương sự thực hiện nghĩa vụ cung cấp chứng cứ, tài liệu cho việc giải quyết vụ án. Chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật tố tụng. Các bản án, quyết định được ban hành trong thời hạn pháp luật quy định. Không có bản án tuyên không rõ ràng, khó thi hành án.

*1.3.3. Án Hành chính*

Thụ lý 01 vụ, giải quyết 01 vụ, không có kháng cáo, kháng nghị.

*1.3.4. Công tác thụ lý, giải quyết áp dụng các biện pháp xử lý hành chính*

Các trường hợp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Việc thụ lý, giải quyết đúng thẩm quyền, đúng thời hạn và áp dụng đúng quy định pháp luật. Các trường hợp trên sau khi có quyết định của Tòa án đều được đưa đi chấp hành và theo dõi việc chấp hành chặt chẽ.

**2. Công tác thi hành án hình sự**

Tổng số người phải ra quyết định thi hành án 28 người, đã ra quyết định thi hành án 25 người và uỷ thác 03 người, đạt tỷ lệ 100%. Không có trường hợp hoãn, tạm đình chỉ thi hành án.

Thi hành án hình sự bảo đảm kịp thời đúng quy định của pháp luật. Đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an, Viện kiểm sát rà soát những người bị kết án phạt tù còn đang tại ngoại để đưa họ chấp hành hình phạt đúng quy định.

**3. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Lãnh đạo tiếp dân định kỳ mỗi tháng 03 ngày, trong đó có 02 ngày tại Ban tiếp công dân của Ủy ban nhân dân huyện để xem xét, giải quyết kịp thời các vấn đề khiếu nại có liên quan đến công tác giải quyết, xét xử các vụ việc của đơn vị. Trong năm có 01 trường hợp người dân yêu cầu sớm đưa vụ án giải quyết, qua yêu cầu vụ án đã được giải quyết xong.

Lãnh đạo luôn quan tâm chỉ đạo chặt chẽ công tác giải quyết khiếu nại của người dân được thực hiện nghiêm túc, trong năm không có đơn khiếu nại, tố cáo.

**4. Công tác cải cách tư pháp**

*4.1. Công tác tuyên truyền hoạt động cải cách tư pháp*

Công tác tuyên truyền hoạt động cải cách tư pháp luôn được đơn vị quan tâm, triển khai thực hiện thường xuyên, trong đó chú trọng việc nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa, thực hiện nghiêm nguyên tắc Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

Thực hiện nghiêm việc tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do Toà án nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tối cao tổ chức, đơn vị

thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Huyện uỷ, các văn bản chỉ đạo của Toà án nhân dân tỉnh để nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác cải cách tư pháp, về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ Thẩm phán, Thư ký đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp hiện nay.

Đơn thực hiện nghiêm túc việc công khai các bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử tạo điều kiện để nhân dân giám sát hoạt động xét xử của Tòa án, đảm bảo việc xét xử luôn được thực hiện công khai, công bằng, khách quan.

*4.2. Công tác cải cách hành chính tư pháp*

Việc ứng dụng công nghệ thông tin được đơn vị quan tâm, thực hiện ngày một tốt hơn. Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào công tác quản lý hành chính, nghiệp vụ; trong báo cáo thống kê, thu thập, tổng hợp để nâng cao chất lượng công tác văn phòng, cập nhật dữ liệu vào phần mềm quản lý án hình sự, dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại; sử dụng hệ thống trực tuyến, mail nội bộ bảo đảm phục vụ tốt cho thực hiện nhiệm vụ.

*4.3. Công tác tổ chức phiên toà rút kinh nghiệm, phiên toà trực tuyến*

Tổ chức 07 phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm, vượt 02 phiên theo quy định. Công tác chuẩn bị phiên tòa chu đáo, sau phiên tòa họp đánh giá, rút kinh nghiệm, làm rõ những ưu điểm, hạn chế của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Kiểm sát viên trong điều hành diễn biến tại phiên tòa, nhằm nâng cao kiến thức pháp luật và kỹ năng cho những người tiến hành tố tụng.

Về phiên toà trực tuyến, mặc dù cơ sở vật chất đảm bảo cho phiên tòa xét xử trực tuyến theo tinh thần Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến vẫn còn khó khăn. Tuy nhiên, được sự hỗ trợ từ Tòa án nhân dân tỉnh và sự phối hợp của Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện đã tổ chức và xét xử 04 phiên tòa trực tuyến, vượt chỉ tiêu 02 phiên theo chỉ đạo của Tòa án cấp trên.

*4.4. Công tác công khai bản án, quyết định của Toà án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao*

Các Thẩm phán khi tiến hành xét xử đều thực hiện bảo đảm theo quy định, trong năm, số bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật thuộc trường hợp phải công bố 107 bản án, quyết định, các Thẩm phán đã công bố 107 bản án, quyết định đạt tỷ lệ 100%, không có bản án công bố chậm.

*4.5. Công tác nhập án trên phần mềm hệ thống giám sát của Tòa án nhân dân tối cao và sử dụng Trợ lý ảo*

Hàng tháng đơn vị thực hiện cập nhật số liệu, nhập án trên phần mềm hệ thống giám sát của Tòa án nhân dân tối cao và chấm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hàng tháng theo quy định.

Đối với phần mềm Trợ lý ảo được các Thẩm phán thường xuyên cập nhật, qua đó đã giúp cho các Thẩm phán tra cứu, tìm các văn bản hướng dẫn kịp thời, nhanh chóng và chính xác, giúp giải đáp phần lớn các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, phục vụ tốt cho giải quyết các loại vụ án.

Các Thẩm phán cũng đặt các câu hỏi và trả lời câu hỏi để tương tác giúp phần mềm Trợ lý ảo phát triển hơn.

**5. Công tác Hội thẩm nhân dân**

Lãnh đạo đơn vị và Đoàn Hội thẩm có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý Hội thẩm. Các Hội thẩm đã tích cực tham gia xét xử các loại án, chất lượng nghiên cứu hồ sơ và xét hỏi tại các phiên tòa được nâng lên. Tổ chức cho các Hội thẩm tham dự các lớp tập huấn nghiệp vụ do Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức, góp phần nâng cao kỹ năng phục vụ tốt công tác xét xử. Trong năm các Hội thẩm tham gia xét xử 356 lượt, thực hiện tốt nhiệm vụ xét xử tại Tòa án.

**6. Thực hiện Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án**

Các hòa giải viên thực hiện nghiêm túc theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Trong năm đã thụ lý hòa giải 195 vụ, kết quả hòa giải thành 152 vụ, đạt tỷ lệ 77,95%.

Việc hòa giải luôn được các hòa giải viên kiên trì, thuyết phục, chất lượng hòa giải các vụ việc bảo đảm theo yêu cầu, tiết kiệm được thời gian, chi phí góp phần hàn gắn sự đoàn kết trong nội bộ người dân.

## III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

### 1. Ưu điểm

Năm 2023, Tòa án nhân dân huyện giải quyết các loại vụ án, các phiên tòa rút kinh nghiệm và phiên tòa trực tuyến đều vượt các chỉ tiêu đề ra.

Án hình sự, án hành chính, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án giải quyết đều đạt tỷ lệ 100%, án hình sự bảo đảm xét xử đúng người, đúng tội, không làm oan người vô tội, không để lọt tội phạm.

Chất lượng xét xử các vụ việc ngày được nâng cao, không có bản án bị hủy do chủ quan, tỷ lệ bản án bị sửa trong phạm vi của Tòa án cấp trên cho phép, không có bản án, quyết định khó thi hành hoặc không thể thi hành án. Công tác hòa giải thành trong giải quyết các vụ án dân sự luôn được quan tâm chỉ đạo.

Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án của Tòa án nhân dân huyện tiếp tục chuyển biến tích cực, bảo đảm được quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, góp phần vào việc giữ gìn trật tự an toàn xã hội của địa phương.

### 2. Hạn chế

Với các kết quả đạt được, đơn vị vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như có một số bản án bị sửa do chủ quan, mặc dù trong phạm vi của Tòa án cấp trên cho phép; tiến độ giải quyết đối với các vụ án dân sự từng lúc còn chậm.

### 3. Nguyên nhân của hạn chế

*Nguyên nhân khách quan*

Một số vụ việc tranh chấp phức tạp, liên quan nhiều người, cư trú nhiều địa phương, khi thụ lý đương sự vắng mặt tại địa phương không rõ địa chỉ… nên việc triệu tập làm việc, thu thập chứng cứ còn khó khăn, phải thực hiện nhiều

lần, một số cơ quan cung cấp tài liệu cho Tòa án còn chậm, từ đó ảnh hưởng chung đến tiến độ giải quyết, xét xử các vụ án nhất là án dân sự.

*Nguyên nhân chủ quan*

Một số ít công chức từng lúc chưa tập trung cao, nghiên cứu, đánh giá chứng cứ chưa toàn diện, dẫn đến một số vụ án bị Tòa án cấp trên sửa án.

## IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao tinh thần trách nhiệm của công chức, người lao động đối với nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Người đứng đầu phải luôn gương mẫu, để lãnh đạo, quản lý chặt chẽ công chức, nhằm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, đột xuất đối với công chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được giao, qua đó phát hiện các sai sót để kịp thời chấn chỉnh làm tốt hơn.

Thường xuyên cập nhật các văn bản quy định pháp luật mới, các hướng dẫn nghiệp vụ của Toà án nhân dân cấp trên, quán triệt, phổ biến nghiên cứu, vận dụng trong đơn vị một cách thực chất và hiệu quả.

## V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2024

**1.** Thực hiện nghiêm Chỉ thị 26-CT/TW ngày 06/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý vụ án, vụ việc; Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác Thi hành án.

**2**. Tăng cường nhiệm vụ tự kiểm tra, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động xét xử, thực hiện nghiêm Quyết định số 120/QĐ-TANDTC, ngày 19/6/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về "Ban hành quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân"; Quyết định số 87/QĐ-HĐTC, ngày 04/7/2018 của Hội đồng tuyển chọn giám sát Thẩm phán quốc gia "Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán"; Chỉ thị số 03/2016/CT-CA, ngày 04/4/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao "Về thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án nhân dân".

**3**. Quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao, Nghị quyết của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy và các chỉ đạo về công tác tư pháp và cải cách tư pháp.

**4**. Thực hiện có hiệu quả 17 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao và 03 giải pháp của Tòa án nhân dân tỉnh: *"Đối thoại giữa cấp phúc thẩm và cấp sơ thẩm; cấp phúc thẩm đi thu thập chứng cứ, thẩm định, định giá bổ sung và khắc phục thiếu sót của cấp sơ thẩm; tăng cường công tác trao đổi nghiệp vụ"*.

Bảo đảm 100% các bản án, quyết định của Tòa án ban hành đúng hạn luật định; công bố 100% các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên cổng

thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao đúng quy định; quyết định thi hành án phạt tù ban hành đúng thời hạn. Tiếp tục tập trung công tác hòa giải các vụ án dân sự theo Chỉ thị số 04/2017/CT-CA, ngày 03/10/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc tăng cường công tác hòa giải tại Tòa án nhân dân và thực hiện nghiêm túc Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Phấn đấu cuối năm án hình sự giải quyết từ 90%; Án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và lao động giải quyết từ 85% số án thụ lý.

Án hành chính giải quyết từ 65%; Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đạt 99% so với số thụ lý.

Bảo đảm 100% quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự không bị hủy, sửa theo thủ tục giám đốc thẩm.

Án bị hủy và sửa do chủ quan của Tòa án không vượt quá 1,5% trên số án giải quyết.

Phấn đấu hòa giải, đối thoại thành theo Bộ luật tố tụng và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án đạt từ 50% trở lên.

Mỗi Thẩm phán thực hiện ít nhất 01 phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm; đơn vị tổ chức xét xử ít nhất 02 phiên tòa xét xử trực tuyến.

Các Thẩm phán tham gia tương tác Trợ lý ảo đạt 100%, đóng góp ít nhất 01 câu hỏi và câu trả lời cho phần mềm Trợ lý ảo.

**5.** Thường xuyên, làm tốt công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với nhiệm vụ được giao và ý thức phục vụ nhân dân.

**6.** Giải quyết nhanh các vụ việc, bảo đảm chất lượng, tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất cho người dân khi có công việc đến Tòa án.

**7.** Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ đối với các Thẩm phán với "Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý"; bảo đảm các phán quyết của Tòa án đúng pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

Trên đây báo cáo công tác thụ lý, giải quyết các loại án năm 2023 và một số nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị.

***Nơi nhận:***
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Đại biểu HĐND (b/c);
- Lưu Văn phòng.

**CHÁNH ÁN**

**Nguyễn Hoàng Nam**